

Số: /KH-UBND

Tân Thành, ngày 30 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số
và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND huyện Hữu Lũng về Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023. UBND xã Tân Thành xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Phối hợp từng bước hoàn thiện xây dựng, phát triển nền tảng chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; xây dựng hạ tầng viễn thông làm nền tảng cho việc ứng dụng Công nghệ thông tin; ứng dụng Công nghệ thông tin rộng rãi, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ và trở thành nhu cầu thiết yếu trong hoạt động của cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành, lĩnh vực; duy trì và phát huy hiệu quả của hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã phục vụ Chính phủ điện tử; kết nối, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng giữa các cơ quan nhà nước, gắn liền với quá trình cải cách hành chính; hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch của tỉnh, huyện, xã về Chính quyền điện tử trên cơ sở phù hợp với điều kiện, yêu cầu thực tế của xã.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Duy trì trên 50% số hộ dân có cửa hàng số và phát triển trên 70% người dân cài đặt ứng dụng (App) Công dân số Xứ Lạng; tạo tài khoản thanh toán điện tử và app người mua Voso hoặc Postmart; thực hiện có hiệu quả phát triển kinh tế số trên địa bàn xã, từng bước tạo thói quen mua hàng hóa trên sàn thương mại điện tử.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục duy trì vận hành các trang thiết bị Công nghệ thông tin hiện có, chủ động bổ sung, củng cố trang thiết bị Công nghệ thông tin (máy tính, máy in, máy scan...) nhằm đáp ứng được yêu cầu ứng dụng Công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phải coi trọng công tác an toàn, an ninh thông tin.

- Duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng Công nghệ thông tin của xã.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước có máy tính sử dụng trong công việc.

2. Về các hệ thống nền tảng

- Duy trì, phát huy hệ thống họp trực tuyến.

- Sử dụng có hiệu quả chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng đối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành nhằm đảm bảo tính pháp lý trong trao đổi văn bản, tài liệu, an toàn thông tin trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); gửi - nhận văn bản, giấy tờ và xử lý công việc trên môi trường điện tử để tiết kiệm chi phí in ấn, tem thư và thời gian xử lý.

3. Về phát triển dữ liệu

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi - đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh.

- Duy trì, thường xuyên cập nhật tin, bài trên Trang thông tin điện tử xã.

4. Về ứng dụng, dịch vụ

4.1. Phát triển chính quyền số

a) Phần đầu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 90%.

b) Phần đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 80%.

c) Phần đầu tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp xã từ ngày 01/12/2022.

d) Tỷ lệ báo cáo của UBND xã được thực hiện trực tuyến đạt 50%.

đ) Phối hợp với cấp trên triển khai thực hiện công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.

e) Phần đầu 40% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

g) 50% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

h) Phối hợp triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

4.2. Phát triển kinh tế số

a) Tỷ lệ hộ gia đình có cửa hàng số cho người mua và người bán giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đạt trên 50%.

b) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

c) Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 50%.

4.3. Phát triển xã hội số

a) Phần đầu tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 75%.

b) Phần đầu tỷ lệ dân số có điện thoại di động thông minh đạt 85%.

c) Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 70%.

d) Phối hợp triển khai 100% người dân và doanh nghiệp được Trợ lý ảo hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh

đ) 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý; sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí.

e) Phối hợp triển khai tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số đạt 100%.

5. Về nguồn nhân lực

- Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số do các cấp tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng và triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước.

- Đào tạo Công nghệ thông tin theo vị trí việc làm; đảm bảo hầu hết cán bộ, công chức sử dụng tốt phần mềm cơ bản, chuyên ngành phục vụ công việc.

6. Về an toàn thông tin

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin.

- Rà soát và áp dụng quy trình sao lưu, dự phòng dữ liệu, đảm bảo an toàn dữ liệu theo tiêu chuẩn hiện hành.

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách đã được tỉnh ban hành.

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Thực hiện kịp thời các quy chế, quy định về quản lý sử dụng hệ thống Công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện giao về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các bộ phận, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; về đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ Công nghệ thông tin; về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội xã trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục hiện đại hóa hạ tầng Công nghệ thông tin cấp xã; đầu tư, nâng cấp, thay thế các trang thiết bị Công nghệ thông tin, thiết bị mạng, thiết bị ngoại vi đã lạc hậu, xuống cấp không đáp ứng được yêu cầu công việc đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả, kết nối đồng bộ giữa các thiết bị; đảm bảo cung ứng ngày càng tốt hơn dịch vụ công có chất lượng đối với người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng Công nghệ thông tin.

- Sử dụng có hiệu quả chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng đối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại đơn vị nhằm đảm bảo tính pháp lý trong trao đổi văn bản, tài liệu, an toàn thông tin trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); gửi - nhận văn bản, giấy tờ và xử lý công việc trên môi trường điện tử để tiết kiệm chi phí và thời gian xử lý.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

- Duy trì ứng dụng đồng bộ, hiệu quả các phần mềm dùng chung nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thư điện tử, trang thông tin điện tử ...; kết nối liên thông và đồng bộ trực quốc gia, cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử tỉnh Lạng Sơn.

- Trang thông tin điện tử (TTĐT) đảm bảo đầy đủ các nội dung, thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; nâng cao chất lượng các chuyên mục, tin, bài; tích hợp 100% các thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến lên Trang TTĐT xã.

- Duy trì, phát triển hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Phát triển dữ liệu

- Tiếp tục duy trì các ứng dụng dùng chung: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi - đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh; hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn thông tin...

- Trang thông tin điện tử xã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành; minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chú trọng công tác chuẩn hóa dữ liệu số, liên thông cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu ngành; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp, tham gia xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, tài chính, tư pháp, xây dựng...

- Sử dụng có hiệu quả Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ họp và xử lý công việc.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Duy trì, sử dụng có hiệu quả các ứng dụng Công nghệ thông tin đã có, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong liên thông văn bản điện tử.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tăng cường công tác quản lý an toàn, an ninh mạng, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của chính quyền trên môi trường số. Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho tiến trình chuyển đổi số, hoạt động trên môi trường số thông qua việc hình thành văn hóa số, bảo vệ các giá trị đạo đức căn bản và bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực an toàn, an ninh mạng phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Cử nhân lực làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan chức năng đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan nhà nước; tham gia tập huấn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính quyền điện tử.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số, kỹ năng số.

V. GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của Công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và doanh nghiệp.

- Gắn trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với việc ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin trong cơ quan, đơn vị mình, phải gương mẫu trong học tập và ứng dụng Công nghệ thông tin trong điều hành, giải quyết công việc; tạo bước chuyên biến trong lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ ứng dụng Công nghệ thông tin với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

- Hỗ trợ người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, đối thoại trực tuyến và giao tiếp điện tử với cơ quan nhà nước; khuyến khích, thúc đẩy phát triển giao dịch điện tử, thương mại điện tử, thanh toán điện tử.

2. Giải pháp về tài chính

Bố trí kinh phí trong kế hoạch ngân sách hàng năm để mua sắm, xây dựng mới trang thiết bị phần cứng, phần mềm và đào tạo, đào tạo lại. Tăng cường vận động xã hội hóa cho đầu tư và ứng dụng Công nghệ thông tin.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chủ yếu bằng nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Phối hợp với các phòng, ban liên quan của huyện và vận động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn hóa xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; truyền thông việc cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tham mưu mức độ 3, 4 cho UBND xã duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Biên tập trang thông tin điện tử xã, củng cố đội ngũ cộng tác viên nhằm kịp thời cung cấp, cập nhật thông tin về hoạt động của cấp ủy, chính quyền và cung cấp thông tin về các thủ tục hành chính đến các tầng lớp Nhân dân. Tham mưu vận hành, khai thác hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch từ các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, các thôn, báo cáo UBND xã, UBND huyện khi có yêu cầu.

2. Văn phòng thống kê

- Tham mưu cho UBND xã đảm bảo vận hành tốt hệ thống Trang Thông tin điện tử xã, một cửa điện tử.

- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận một cửa; nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu cho UBND xã vận hành, khai thác hệ thống trang thiết bị, các phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã như: phần mềm VNPT-iOffice; triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống thư điện tử...

- Căn cứ vào chỉ tiêu, phân bổ đào tạo, bồi dưỡng của cấp trên, đề xuất cử cán bộ, công chức đi học tập nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác quản trị mạng, công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

Tham mưu cho UBND xã căn cứ khả năng cân đối ngân sách xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế số

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn phát triển cửa hàng số, triển khai Nền tảng công dân số - Xứ Lạng đến công dân từ 15 tuổi trở lên. Tích cực phổ biến, tuyên truyền về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

5. Các thôn

Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục triển khai Nền tảng công dân số - Xứ Lạng đến công dân từ 15 tuổi trở lên. Tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, trước hết là: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; sử dụng tài khoản thanh toán điện tử; thực hiện giao dịch qua sàn thương mại điện tử .

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số; tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 trên địa bàn xã Tân Thành. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Phòng VH&TT huyện (b/c);
- TT ĐU, TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT (VX) UBND xã;
- UB MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quang Vinh